TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đông Hưng, ngày 13 tháng 6 năm 2022

Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* **Chị Bùi Thị H**, sinh năm 1991

HKTT: Thôn HT, xã ĐC, huyện ĐH, TB.

Chỗ ở hiện nay: Thôn VQ, xã TQ, huyện ĐH, tỉnh TB.

* *Bị đơn:* **Anh Phạm Công T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn HT, xã ĐC, huyện ĐH, TB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82; 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Phạm Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung*: Anh Phạm Công T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Công Trường T1, sinh ngày 05/3/2016 và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một

trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

** Về tài sản và nợ:* Chị H, anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Chị H nhận chịu cả án 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng, chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003082 ngày 23/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh TB được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *UBND xã ĐC;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
Đã ký

HOÀNG VĂN THÀNH